

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch số 09-KH/HU, ngày 26/3/2021 của Huyện Ủy

Thực hiện triển khai Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 09-KH/HU, ngày 26/3/2021 của Huyện ủy Đăk Glong về kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glong xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo sự thống nhất của các cấp, các ngành trong việc quán triệt và triển khai cụ thể hoá những nội dung của Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch số 09-KH/HU, ngày 26/3/2021 của Huyện ủy Đăk Glong về kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

Quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu chung nhiệm kỳ 2020-2025. Huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của huyện để phát triển nhanh và bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đến năm 2025, xây dựng huyện Đăk Glong trở thành một trong những huyện phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV đề ra và xây dựng lộ trình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025; cụ thể bằng các chương trình, đề án, nhiệm vụ gắn với phòng, ngành, đơn vị phụ trách.

Triển khai thực hiện các khâu đột phá phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới. Kịp thời cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương, Tỉnh để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh chung của huyện.

Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính. Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức bộ máy nhà nước; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và các hoạt động văn hóa - xã hội.

Chủ động nắm chắc tình hình, làm tốt công tác phòng chống tội phạm, an toàn giao thông, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo ổn định chính trị cho sự phát triển chung của huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phát triển nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Tập trung phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, đảm bảo an ninh lương thực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, coi trọng công tác khuyến nông, khuyến lâm, thủy lợi, đảm bảo diện tích gieo trồng, tăng hệ số sử dụng đất, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án sản xuất có hiệu quả, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đẩy mạnh trồng rừng, trồng các loại cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn quả có giá trị kinh tế cao; phát triển kinh tế đồi rừng, kinh tế trang trại, phát triển chăn nuôi, xây dựng các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, cung cấp rau, củ, quả, thực phẩm cho thị trường trong và ngoài huyện. Phân đấu tổng sản lượng lương thực hàng năm duy trì từ 50 nghìn tấn trở lên. Phát triển mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, chú trọng xây dựng hình thành các mô hình chăn nuôi tập trung ở những nơi có điều kiện. Đến năm 2025, trồng rừng đạt 2.000 ha, tỷ lệ che phủ rừng là 44%, hàng năm, giảm 50% số vụ và diện tích rừng bị phá.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, cải tạo các công trình thủy lợi để đảm bảo nước cho sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo xây dựng, củng cố các công trình thủy lợi để cung cấp nước sinh hoạt cho dân cư và phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn; nâng cao năng lực tưới tiêu cho các loại cây trồng và sử dụng có hiệu quả diện tích mặt nước các hồ đập, kênh mương hiện có, xây dựng mới các công trình thủy lợi vừa và nhỏ để phục vụ cho sản xuất và nước sinh hoạt của Nhân dân.

Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95,95% và tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 90%.

Tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng toàn diện, bền vững, tạo sự phát triển đồng đều giữa các xã trong huyện, phấn đấu đến năm 2025 có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân mỗi xã đạt 16,7 tiêu chí; xây dựng Quảng Khê trở thành thị trấn.

Phấn đấu đến năm 2025, chuyển dịch cơ cấu kinh tế (giá hiện hành) ngành nông, lâm nghiệp đạt 63,63%.

Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

2. Phát triển kinh tế và hạ tầng

a) Phát triển công nghiệp tiểu thủ công nghiệp và xây dựng:

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ở vùng có lợi thế; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi, kêu gọi đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và đầu tư sản xuất, kinh doanh phát triển các khu vực tập trung sản xuất công nghiệp và dịch vụ, đặc biệt là sản xuất công nghiệp của các xã Quảng Khê, Quảng Sơn, Đăk Ha; Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư trên các lĩnh vực làng nghề: Công nghiệp chế biến, vật

liệu xây dựng, các dự án cung cấp dịch vụ xã hội, công nghệ sinh học; Khuyến khích và phát triển làng nghề truyền thống; nâng cao chất lượng làng nghề. Phân đầu đến năm 2025 chuyển dịch cơ cấu kinh tế (giá hiện hành) ngành công nghiệp - xây dựng 14,7%.

b) Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã quy hoạch, làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến quy hoạch xây dựng, để Nhân dân ủng hộ và đồng lòng thực hiện. Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng; thực hiện dân chủ, công khai trong đầu tư, xây dựng gắn với công tác giám sát chất lượng các công trình, chống thất thoát lãng phí, tiêu cực, đảm bảo kỹ thuật và mỹ thuật cho công trình. Tranh thủ các nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm về giao thông như: Các trục đường khu trung tâm hành chính huyện, đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu, ưu tiên các công trình công cộng như các hạng mục trường học, công trình thủy lợi, giao thông, điện cấp thoát nước, xử lý chất thải.... Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch trung tâm thị trấn Quảng Khê.

Phát triển phong trào làm đường giao thông nông thôn, hệ thống cấp thoát nước. Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng thiết yếu khu vực nông thôn như điện, đường, trường, trạm, nhà văn hóa, sân thể thao, bể bơi ở các trường học theo tiêu chí nông thôn mới. Phân đầu đến năm 2025 tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện là 95%, tỷ lệ nhựa hóa đường huyện đạt 100%.

Tiếp tục thực hiện xã hội hóa, huy động có hiệu quả sự đóng góp của Nhân dân đối với các công trình có vốn đối ứng gắn với tăng cường công tác giám sát cộng đồng. Tập trung làm tốt công tác chỉnh trang phát triển đô thị, quản lý xây dựng.

c) Phát huy lợi thế phát triển thương mại - dịch vụ

Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ trở thành lĩnh vực mũi nhọn trong thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện. Phát triển mạnh mạng lưới thương mại - du lịch, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ Nhân dân. Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi mô hình chợ Đăk GLong, hoàn thiện đầu tư chợ Quảng Sơn, đầu tư xây dựng chợ nông thôn ở các xã Quảng Hòa, Đăk R'Măng, Đăk Ha, Đăk Som.

Quan tâm phát triển các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao chất lượng các ngành nghề ăn uống, nhà hàng, sửa chữa, cơ khí, lắp ráp, vận tải... Phối hợp với các ngành có liên quan, tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng hiện có để phát triển thương mại, dịch vụ tạo môi trường thuận lợi, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ qua địa bàn; quan tâm đến việc quảng bá các sản phẩm của địa phương; quan tâm đến việc quản lý và khai thác văn hoá lễ hội. Phân đầu đến năm 2025, cơ cấu kinh tế (giá hiện hành) ngành thương mại - dịch vụ đạt 21,67%.

Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Dự án và Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, phòng Tài chính – Kế hoạch và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

3. Tăng cường công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường, giải phóng mặt bằng

a) Công tác quản lý đất đai

Tăng cường công tác quản lý đất đai gắn với khu dân cư đảm bảo nguyên tắc: đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa, bảo đảm an ninh - quốc phòng, bảo vệ môi trường; đồng thời bảo đảm sự phát triển bền vững.

Tập trung xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo phù hợp với điều kiện tự nhiên, phát huy được tiềm năng đất đai của huyện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ứng dụng công nghệ cao; Việc xây dựng quy hoạch sử dụng đất phải gắn liền với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch ba loại rừng và các quy hoạch khác có liên quan.

Đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, hoàn chỉnh hệ thống thông tin đất đai của huyện phục vụ công tác quản lý, sử dụng đất đai hiệu quả, bền vững. Đến năm 2025, cơ bản hoàn thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch; ứng dụng khoa học, công nghệ trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai.

Quản lý chặt chẽ các diện tích đất thu hồi từ các Công ty lâm nghiệp bàn giao cho địa phương, bố trí sử dụng theo đúng Phương án, Kế hoạch đã được phê duyệt.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai đặc biệt là các vi phạm về quản lý, sử dụng đất, các hành vi vi phạm hành chính như hủy hoại đất, sử dụng đất không đúng mục đích, lấn chiếm đất..., đảm bảo việc sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt.

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai; giải quyết tranh chấp về đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai; thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về đất đai.

Đẩy mạnh công tác quản lý các hoạt động về dịch vụ về đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai đảm bảo chính xác, khách quan; tăng thu ngân sách từ đất đai và sử dụng hiệu quả các nguồn thu ngân sách từ đất đai để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Công tác bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng

Công tác thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đất đai, kịp về tiến độ, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Tập trung giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tái định canh công trình thủy điện Đồng Nai 3, Đồng Nai 4, Buôn Tua Sarh. Đảm bảo đến năm 2025 cơ bản các tồn tại, vướng mắc được giải quyết.

Thực hiện đúng và đầy đủ các cơ chế, chính sách về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, sát với tình hình thực tiễn tại địa phương; đảm bảo thực hiện tốt công tác đào tạo nghề và chuyển đổi việc làm đối với người lao động khi bị thu hồi đất. Luôn đảm bảo quỹ đất tái định cư khi có yêu cầu về bố trí tái định cư.

c) Công tác bảo vệ môi trường

Thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về trách nhiệm bảo vệ môi trường. Nâng cao vai trò của UBND cấp xã trong quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường; tổ chức tập huấn cho các đối tượng là cán bộ, công chức quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp xã.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bảo vệ đa dạng sinh học, chống sinh vật ngoại lai xâm hại. Đến năm 2025, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 44%; trồng rừng 2.000 ha rừng. Hàng năm giảm 50% số vụ và diện tích rừng bị phá.

Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, đặc biệt chú trọng đến các dự án chăn nuôi quy mô lớn trên địa bàn huyện, các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao như khai thác khoáng sản, giết mổ gia súc, xử lý rác thải...

Nâng cao hiệu quả trong công tác thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường của các dự án trên địa bàn huyện; ưu tiên phát triển các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, bảo vệ môi trường, các dự án sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

Đảm bảo nguồn kinh phí trong hoạt động bảo vệ môi trường. Huy động các nguồn lực xã hội hóa trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường của địa phương.

Quy hoạch và xây dựng bãi xử lý rác thải phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội và xây dựng nông thôn mới. Phần đầu đến năm 2025 tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt tại đô thị đạt 76%, tại khu vực nông thôn đạt 45%.

Thường xuyên quan trắc, giám sát môi trường nhằm kịp thời phát hiện ô nhiễm, sự cố môi trường để xử lý.

d) Công tác quản lý khoáng sản, tài nguyên nước

Giải quyết theo thẩm quyền cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật; chỉ thu hút đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản đối với các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, thu hồi tối đa khoáng sản, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Cương quyết từ chối đầu tư đối với các dự án khai thác xuất khẩu quặng thô.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, tập trung vào công tác bảo vệ môi trường trong khai thác, chế biến khoáng sản; kiên quyết dừng khai thác, đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường đối với những khu vực khai thác không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường theo quy định pháp luật; xử lý nghiêm hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển khoáng sản trái phép; rà soát, kiểm tra công tác đóng cửa mỏ đối với các giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hiệu lực theo quy định. Mục tiêu đến năm 2025 xử lý triệt để tình trạng khai thác vàng trái phép trên địa bàn huyện.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát quy hoạch khoáng sản, bổ sung, điều chỉnh khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản.

Thường xuyên kiểm tra hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về khai thác, sử dụng nước dưới đất. Phối hợp với các đơn vị có liên quan điều tra, đánh giá trữ lượng, chất lượng nước dưới đất để ban hành quy định khu vực cấm hoạt động khoan, khai thác nước dưới đất. Thực hiện các biện pháp bảo vệ nguồn nước thông qua hoạt động quan trắc, đánh giá và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường nước đặc biệt là nước dưới đất và nước mặt phục vụ sinh hoạt, phòng, chống hạn hán trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các hoạt động xả thải gây ô nhiễm môi trường nước. Xây dựng các phương án bảo vệ nguồn nước tại các hồ trung tâm các xã, khu đông dân cư.

Giao Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện chủ trì phối hợp với Ban Quản lý Dự án và Trung tâm phát triển quỹ đất huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

4. Công tác quản lý bảo vệ rừng

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng; chú trọng tuyên truyền trực tiếp đến người dân sống gần rừng, khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nội dung cụ thể, ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với phong tục, tập quán địa phương.

Ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR đối với các đơn vị chủ rừng, các hộ dân sống gần rừng, ven rừng. Rà soát, thống kê, phân loại diện tích rừng và đất lâm nghiệp bị xâm canh, lấn chiếm và lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật;

Xây dựng kế hoạch và tổ chức cưỡng chế giải tỏa diện tích rừng bị phá, lấn chiếm sau khi đã có quyết định KPHQ, bàn giao cho chủ rừng trồng lại rừng, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Tăng cường tuần tra, kiểm tra, chốt chặn, ngăn chặn phá rừng, kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm lâm luật. Quản lý chặt chẽ, kiểm tra các cơ sở chế biến gỗ, xử lý nghiêm, đúng quy định của pháp luật, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm quy định của pháp luật.

Tổ chức các dự án trồng, chăm sóc rừng giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Đến năm 2025 độ che phủ rừng/Diện tích tự nhiên đạt 44%.

Giao Hạt kiểm lâm huyện chủ trì, phối hợp với UBND các xã, đơn vị chủ rừng và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

5. Thu, chi ngân sách huyện

Đẩy mạnh thu ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu, quản lý nguồn thu, tăng cường công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại. Phân đầu tổng thu ngân sách trên địa bàn bình quân hàng năm trên 7%/năm. Đến năm 2025 GRDP bình quân đầu người trên 50 triệu đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2020-2025 khoảng 10.566 tỷ đồng. Sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, chi đúng định mức, đúng Luật ngân sách Nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tiết kiệm chi để đầu tư cho phát triển. Huy động tối đa nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, mở rộng các hoạt động tín dụng, đáp ứng nhu cầu hỗ trợ vốn vay của các tổ chức, cá nhân.

Kêu gọi đầu tư các hoạt động du lịch dựa trên lợi thế, tiềm năng của địa phương: Các điểm đến của công viên địa chất Đắk Nông, khu du lịch Tà Đùng, xây dựng và khôi phục các làng nghề truyền thống...

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

6. Phát triển Giáo dục và Đào tạo

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chương trình hành động số 01-CTr/HU, ngày 17/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đắk Glong; Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 09-KH/HU, ngày 26/3/2021 của Huyện ủy Đắk Glong về kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, tăng cường huy động các nguồn lực để phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, nâng cao tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; phân đầu đến năm 2025, phổ cập giáo dục tiểu học đạt 90%, trung học cơ sở đạt 88%; huy động ít nhất 95% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; tăng cường phát huy vai trò của trung tâm học tập cộng đồng, lớp xóa mù, giảm tỷ lệ người dân mù chữ, nâng cao trình độ dân trí, đảm bảo yêu cầu về giáo dục để xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu; thực hiện tốt chính sách thu hút đối với những giáo viên có trình độ học vấn cao, nghiệp vụ giỏi về công tác ở vùng khó khăn: Nâng cao chất lượng đội ngũ đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định mới, phân đầu đến năm 2025 có 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ đào tạo chuẩn trở lên (giáo viên mầm non có bằng cao đẳng, giáo viên phổ thông có bằng đại học). Đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực giáo viên tiếng Anh đảm bảo đến năm học 2022-2023 có 100% giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn tối thiểu theo quy định (Bậc 4) để đảm bảo dạy học chương trình tiếng Anh 10 năm liên tiếp từ tiểu học đến trung học phổ thông.

Triển khai thực hiện chương trình thay sách giáo khoa mới từ lớp 1 đến lớp 12 bắt đầu từ năm 2020-2021 đến năm học 2024-2025; tăng cường công tác tập

huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên đổi mới chương trình giáo dục, sách giáo khoa theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa chương trình giáo dục phổ thông và thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục triển khai thực hiện các kỳ thi, hội thi giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi cấp huyện theo chu kỳ, nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn; tăng cường triển khai các cuộc thi, hội thi khác như cuộc thi khoa học, kỹ thuật; nghệ thuật; hội khỏe phù đổng;... nhằm phát triển toàn diện sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Thực hiện tốt công tác dạy học theo hướng trải nghiệm, vận dụng những vấn đề sẵn có của địa phương để học sinh được thực hành, trải nghiệm.

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

7. Công tác đào tạo và dạy nghề

Nâng cao chất lượng dạy nghề nhằm đào tạo đội ngũ nhân lực kỹ thuật cho huyện; đào tạo gắn với nhu cầu xã hội, nhu cầu của thị trường lao động. Mở rộng quy mô dạy nghề cho người lao động ở nông thôn; tập huấn kỹ năng, kinh nghiệm sản xuất, các quy trình kỹ thuật, công nghệ mới cho nông dân gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện để dần thích nghi với cơ chế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế và có năng lực tự mình phát triển sản xuất, kinh doanh trên chính quê hương mình. Đa dạng các hình thức đào tạo nghề; tổ chức rộng rãi có hiệu quả các mô hình liên kết đào tạo nghề theo phương thức nhà nước - doanh nghiệp - người dân cùng thực hiện; gắn dạy nghề với doanh nghiệp, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong đào tạo nghề. Đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo là 32,82%, số lao động được tạo việc làm 8.500 lượt người, đào tạo nghề trên 1.250 người.

Giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện chủ trì phối hợp với Trung tâm dạy nghề huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

8. Phát triển Văn hóa, thể thao

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông trực tiếp; gắn với thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" với Phong trào xây dựng nông thôn mới; nhân rộng điển hình tiên tiến để tác động nêu gương; Gắn với tiếp tục thực hiện các nội dung "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" nhân rộng điển hình tiên tiến để tác động nêu gương. Triển khai có hiệu quả "Đề án Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2020 -2025".

Đẩy mạnh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhất là từ địa bàn khu dân cư xã, tiếp tục chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các tiêu chuẩn xét và công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "thôn, bon văn hóa", "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn hóa"; xét tặng các danh hiệu văn hoá, thực hiện nghiêm nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp, hỗ trợ trang thiết bị và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, nhất là Nhà văn hoá, khu thể thao ở các thôn đáp ứng yêu cầu hoạt động của các tầng lớp nhân dân địa phương, từng bước đạt chuẩn theo quy định góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng thiết chế văn hoá huyện Đắk Glong giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 của UBND huyện. Đến năm 2025 tỷ lệ thôn, bon đạt văn hóa 73%. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt văn hóa là 28,57%. Tỷ lệ hộ dân cư đạt văn hóa là 75%

Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Phong trào cho Ban Chỉ đạo Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"* các cấp; Tổ chức đánh giá các mô hình điểm trong Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*, rút kinh nghiệm, hỗ trợ phát triển, nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới.

Tổ chức Hội nghị biểu dương gia đình văn hoá tiêu biểu cấp huyện.

Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án "Truyền thông về phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"* và Đề án *"Xây dựng thiết chế văn hoá huyện Đắk Glong giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030"*.

Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"* vào nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, đoàn thể các địa phương trong huyện.

Giao Phòng Văn hóa - Thông tin huyện chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - thể thao huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

9. Phát triển Y tế; thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp về công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư vào công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu đặc biệt là công tác vệ sinh môi trường tại các địa phương; Tăng cường sự phối hợp giữa ngành Y tế với các ban, ngành, các cơ sở y tế đóng trên địa bàn trong công tác chỉ đạo và đầu tư xây dựng các tiêu chí quốc gia về y tế xã.

Củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị của trạm y tế xã khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của Trung tâm Y tế; Trạm y tế xã; đầu tư kinh phí xây mới và nâng cấp các Trạm y tế xã cả về cơ sở vật chất và trang thiết bị đảm bảo đạt các tiêu chí quốc gia về y tế xã theo quy định; thường xuyên đầu tư kinh phí cho việc duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị cho trạm y tế xã đảm bảo thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Trạm y tế xã.

Đảm bảo kinh phí chi thường xuyên cho Trạm y tế theo Quyết định số 595/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở tỉnh Đắk Nông và các Nghị quyết của tỉnh ban hành trong các năm tiếp theo. Đến năm 2025 y tế đạt 12,4 giường bệnh/vạn dân; 4,5 bác sỹ/vạn dân.

Giao Phòng Y tế huyện phối hợp với Trung tâm y tế huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

10. Thực hiện các Chính sách an sinh xã hội

Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư từ ngân sách vào kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội để đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo ở các địa bàn xã đặc biệt khó khăn. Giải quyết tốt việc hỗ trợ, cải thiện, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của Nhân dân vùng khó khăn, thu hẹp chênh lệch giàu nghèo giữa nông thôn và thành thị. Tạo cơ hội bình đẳng để Nhân dân các vùng, các khu vực có điều kiện khó khăn tiếp cận các nguồn lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội, như nhà ở, dịch vụ y tế và giáo dục, vệ sinh môi trường, văn hoá...

Huy động và sử dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ cho giảm nghèo, lồng ghép có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu khác để tạo điều kiện cải thiện mức sống của dân cư trong vùng khó khăn, phát triển sản xuất và chống tái nghèo tại vùng khó khăn. Đi đôi với phát triển, nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất để thoát nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng. Tích cực huy động các nguồn lực thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ nhà ở cho đối tượng chính sách, người nghèo và người có thu nhập thấp trên địa bàn.

Phát triển mạnh hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trong đó tập trung mở rộng các đối tượng tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với lao động trong doanh nghiệp tư nhân, khu vực ngoài nhà nước, lao động nông thôn.

Thực hiện tốt chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công; đẩy mạnh, phát triển sâu rộng phong trào đền ơn đáp nghĩa, toàn dân tham gia chăm sóc người có công, các hoạt động từ thiện, nhân đạo trở thành nét đẹp văn hoá dân tộc. Thực hiện xã hội hóa trong công tác đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt chính sách xã hội đảm bảo kịp thời đúng đối tượng, đúng chế độ và chính sách, triển khai tốt các chính sách an sinh xã hội của Chính phủ, chăm lo cho đời sống người có công với nước, gia đình thương binh, liệt sỹ và các đối tượng hưởng chính sách xã hội, đảm bảo tất cả các gia đình chính sách đều có mức sống từ trung bình trở lên so với người dân trong huyện. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xây dựng quỹ từ thiện; đẩy mạnh công tác giảm nghèo, phấn đấu mỗi năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3-5% trở lên.

Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

11. Công tác Dân tộc

Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc; tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác dân tộc, đẩy mạnh thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giải quyết các vấn đề liên quan đến dân tộc và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng vùng đồng bào dân tộc.

Giao Phòng Dân tộc huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

12. Công tác tư pháp

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng cơ quan Tư pháp trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ

sở, trợ giúp pháp lý, hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện. Chú trọng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao chất lượng công tác văn bản và đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp trong quá trình thực hiện.

Giao Phòng Tư pháp huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

13. Công tác Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại đông người để có kế hoạch giải quyết kịp thời ngay tại cấp cơ sở; thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đối thoại với công dân trong quá trình giải quyết; đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp.

Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát, bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động sáng tạo của các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện tốt cơ chế “một cửa”; nâng cao chất lượng thực thi công vụ của công chức, nêu cao tinh thần trách nhiệm của tập thể và cá nhân người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Giao Thanh tra huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

14. Công tác Quốc phòng

Quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước, Quân đội về công tác quân sự, quốc phòng; lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai động bộ, toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới: Nghị quyết số 28 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Bộ Chính trị (Khóa X) về “Tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành KVPT vững chắc trong tình hình mới”; Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Chiến lược BVTQ trên không gian mạng”; Kết luận số 32-KL/TW, ngày 05/7/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tình hình an ninh trật tự, Nghị định số 21/2018/NĐ-CP, ngày 23/02/2018 của Chính phủ về KVPT, Nghị định số 02/2019/NĐ-CP, ngày 02/01/2019 của Chính phủ về “Phòng thủ dân sự” và Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ và các chủ trương mới của Đảng, Nhà nước, quân đội, địa phương; Luật giáo dục QPAN, Nghị định số 13/2014/NĐ-CP, ngày 25/02/2014 của Chính phủ về công tác giáo dục QPAN. Nghị định số 168/2018/NĐ-CP, ngày 28/12/2018 của Chính phủ về công tác QP, Chỉ thị số 36/2005/CT-TTg, ngày 17/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng cơ sở VMTD và các chủ

trương mới...làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn hệ thống chính trị đối với nhiệm vụ QSQP.

Xây dựng lực lượng DQTV, DBĐV bảo đảm về số lượng, chất lượng, độ tin cậy hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Nâng cao chất lượng xây dựng nề nếp chính quy, chấp hành pháp luật, kỷ luật quân đội. Thực hiện có hiệu quả công tác hậu cần, tài chính trong các nhiệm vụ; bảo đảm đời sống vật chất cho cán bộ, chiến sĩ và bảo đảm tốt công tác kỹ thuật, đáp ứng kịp thời cho các nhiệm vụ của LLVT huyện.

Tăng cường, củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện, xã vững mạnh, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống.

Xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng chính quy, tinh nhuệ; nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; đảm bảo số lượng và chất lượng tuyển quân hàng năm. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - An ninh; Luật Dân quân tự vệ, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật lực lượng dự bị động viên, giáo dục tinh thần dân tộc, ý thức bảo vệ độc lập chủ quyền và lợi ích quốc gia, nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của các tổ chức trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Đổi mới phương pháp chỉ đạo và tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 100% cấp xã, diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện đạt kết quả tốt. Tích cực tham gia công tác phòng chống dịch, lụt bão, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; công tác phòng chống cháy, nổ, cháy rừng trên địa bàn huyện.

Giao Ban Chỉ huy quân sự huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

15. Công tác An ninh và trật tự an toàn xã hội

Chủ động, nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, phân tích, dự báo sát tình hình, phục vụ có hiệu quả công tác tham mưu, bảo đảm ANTT; Phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch và bọn phản động; triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch bảo đảm An ninh chính trị trong thời kỳ mới.

Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, triệt phá các băng, ổ nhóm tội phạm.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả cải cách tư pháp và công tác điều tra xử lý tội phạm; Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT đi đôi với cải cách thủ tục hành chính.

Đổi mới công tác vận động quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc (ANTQ), tăng cường xây dựng lực lượng Công an xã trong sạch, vững mạnh; Tăng cường phối hợp với các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự. Đến năm 2025, trên 90% số xã, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự; Đảm bảo 100% xã

có trụ sở làm việc cho công an, quân sự; Phần đầu 100% xã không còn trọng điểm về quốc phòng an ninh.

Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

III. NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo vị trí công tác. Nhất là đối với viên chức sự nghiệp và cán bộ, công chức cấp xã. Triển khai và thực hiện tốt Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Bộ Luật Lao động năm 2019, các Nghị định liên quan và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật. Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2. Xây dựng kế hoạch biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp. sắp xếp, sáp nhập các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, phê chuẩn các chức danh cán bộ sau bầu cử.

3. Thực hiện tốt Chỉ thị số 39/CT-TW ngày 21/5/2004 của Ban chấp hành Trung ương về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thi đua - khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả; thường xuyên phát động các phong trào thi đua nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự phát triển chung của huyện; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2020 - 2025.

4. Triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của huyện giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính: tiếp tục đơn giản hoá thủ tục hành chính nhất là ở các lĩnh vực được nhân dân quan tâm. Tiếp tục hoàn thiện hoạt động của bộ phận một cửa, một cửa liên thông và trọng tâm là một cửa cấp xã. Kien toan mo hình một cửa liên thông cấp huyện. Đẩy mạnh triển khai việc quản lý, điều hành và khai thác thông tin từ hệ thống điện tử một cách hiệu quả; Củng cố hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO. Nâng cao năng lực hoạt động và cơ sở hạ tầng của bộ máy chính quyền cơ sở.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đảm bảo tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân và các hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định của pháp luật. Hướng dẫn các tôn giáo mới được công nhận hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích và đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, nắm bắt và giải quyết kịp thời nhu cầu chính đáng của các tôn giáo, không để các điểm nóng tôn giáo phát sinh.

Giao Phòng Nội vụ huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện.

IV. ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ KIỂM TRA, THANH TRA

1. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trực tiếp chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các vi phạm. Động viên, khuyến khích các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Khi xảy ra tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị mình phụ trách thì tùy theo mức độ vi phạm của vụ việc sẽ xem xét hình thức kỷ luật đối với cấp ủy và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan thanh tra, công an, kiểm sát, toà án phải nắm chắc tình hình và khẩn trương kiểm tra, kết luận, xử lý hoặc điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc xảy ra trên địa bàn. Sử dụng đồng bộ hệ thống giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là sự giám sát của tổ chức đảng, của Nhân dân và cơ quan đại diện Nhân dân, sự giám sát của công luận nhằm phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực, đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực đạt kết quả cao. Quan tâm giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, tránh để dây dưa kéo dài và bức xúc trong Nhân dân.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Kịp thời uốn nắn những lệch lạc, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở. Kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những hành vi vi phạm đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Giao Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 09-KH/HU, ngày 26/3/2021 của Huyện ủy Đắk Glong về kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch của đơn vị mình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong Chương trình của huyện; Hàng năm sơ kết, tổng kết, đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình cụ thể và báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện.

2. UBND các xã, căn cứ Chương trình này và Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng để xây dựng kế hoạch cho phù hợp với thực tế của địa phương. Hàng năm tổ chức sơ kết việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên, các cơ quan Trung ương, Tỉnh đóng trên địa bàn tích cực động viên các thành viên, hội viên, cán bộ công nhân viên phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại

đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi Nghị Quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

4. Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, theo dõi việc thực hiện Chương trình này, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMT TQ và các tổ chức Đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, các phòng ban chuyên môn;
- UBND các xã;
- Trang thông tin điện tử huyện; (đăng tải)
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Vũ Tá Long

